

Số 580 /TCKH

Quận 3, ngày 12 tháng 12 năm 2022

Về báo cáo tình hình thực hiện hoạt
động đấu thầu năm 2022.

Kính gửi:

- Thủ trưởng các phòng thuộc Quận;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân 12 phường;
- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện Công văn số 12619/SKHĐT-ĐTTĐGS ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2022;

Phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghị Quý cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo tình hình hoạt động đấu thầu năm 2022 theo nội dung, biểu mẫu yêu cầu của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản nêu trên, cụ thể như sau:

- Phần I: Báo cáo về công tác đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu tại quý cơ quan, đơn vị: Số lượng công chức, viên chức được cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận đấu thầu sau khi đã tham gia khóa đào tạo về đấu thầu trong năm 2022, trong đó nêu rõ nội dung được đào tạo, cụ thể: đấu thầu cơ bản, đấu thầu nâng cao, đấu thầu qua mạng.

- Phần II: Báo cáo theo **Phụ lục 2 - biểu mẫu 2.2, biểu mẫu 2.4, biểu mẫu 2.7A, biểu mẫu 2.7B.**

Cách thức báo cáo:

- Báo cáo bằng văn bản có chữ ký và đóng dấu qua hệ thống mạng lõi của Ủy ban nhân dân Quận 3, đồng thời gửi file mềm với tên của tập tin là: "Tên đơn vị chủ đầu tư – Báo cáo đấu thầu năm 2022"

- Trường hợp Quý cơ quan, đơn vị không có kết nối mạng lõi thì gửi báo cáo về email của chuyên viên trực tiếp thực hiện: **ntthu.q3@tpHCM.gov.vn**

Để có cơ sở tổng hợp, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 3 báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư theo yêu cầu, đề nghị Quý cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện, gửi báo cáo về Phòng Tài chính – Kế hoạch **trước ngày 29 tháng 12 năm 2022.**

(Đính kèm:

+ Công văn số 12619/SKHĐT-ĐTTĐGS,

+ File Biểu mẫu báo cáo Phụ lục 2 - biểu mẫu 2.2, biểu mẫu 2.4, biểu mẫu 2.7A, biểu mẫu 2.7B.)./. *ql*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Q3 (để báo cáo);
- BLĐ Phòng (A.Thắng-TP: thay b/c);
- Các Tổ chuyên môn P.TCKH;
- Lưu: VT, NT.(01b).

D:\THU\BAO CAO\NAM 2022\BC DAU THAU\2.CV PTCKH
TRIEN KHAI VE BC DAU THAU NAM 2022 CAC DON VI.docx

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Đặng Đoàn Phi

PHỤ LỤC 2

Biểu 2.2

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU
CÁC GÓI THẦU MUA SẮM SỬ DỤNG NGUỒN VỐN MUA SẮM THƯỜNG XUYÊN NĂM 2022
THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM D, Đ, E VÀ G KHOẢN 1 ĐIỀU 1 LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13**

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC		Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch
		(1)	(2)	(3)	(4) = (2) - (3)
I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU					0
1. Phí tư vấn	KQM				0
	QM				0
2. Tư vấn	KQM				0
	QM				0
3. Mua sắm hàng hóa	KQM				0
	QM				0
4. Xây lắp	KQM				0
	QM				0
Tổng cộng I*	TỔNG	0	0	0	0
	KQM	0	0	0	0
	QM	0	0	0	0
II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU					
1. Rộng rãi	Trong nước	KQM			0
		QM			0
	Quốc tế	KQM			0
2. Hạn chế	Trong nước	KQM			0
		QM			0
	Quốc tế	KQM			0
3. Chỉ định thầu	Trong nước	KQM			0
		QM			0
	Quốc tế	KQM			0
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước	KQM			0
		QM			0
	Quốc tế	KQM			0
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước	KQM			0
		QM			0
	Quốc tế	KQM			0
6. Tự thực hiện	Trong nước	KQM			0
7. Đặc biệt	Trong nước	KQM			0
		QM			0
	Quốc tế	KQM			0
8. Tham gia thực hiện của cộng đồng	Trong nước	KQM			0
Tổng cộng II*	TỔNG	0	0	0	0
	KQM	0	0	0	0
	QM	0	0	0	0

Ghi chú: Số liệu tổng hợp tại Biểu này bao gồm cả (1) gói thầu dùng vốn đối ứng trong dự án ODA đã được cân đối trong nguồn chi thường xuyên và (2) mua sắm tập trung được tổng hợp tại biểu 2.4

KQM: Lựa chọn nhà thầu thông thường (không thực hiện qua mạng)

QM: Lựa chọn nhà thầu qua mạng

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Người báo cáo

(tên, số điện thoại, địa chỉ email)



PHỤ LỤC 2

Thông tin, số liệu cụ thể về công tác lựa chọn nhà thầu theo phương thức mua sắm tập trung năm 2022

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Giá gói thầu	Mặt hàng mua sắm	Số lượng mua sắm	Cách thức lựa chọn nhà thầu (Qua mạng/không qua mạng)	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Số lượng nhà thầu mua/nhận HSMT, HSYC	Số lượng nhà thầu nộp HSDT/ HSDX	Số lượng nhà thầu vào bước đánh giá tài chính	Nhà thầu trúng thầu	Giá trúng thầu	Giá ký hợp đồng	Loại Hợp đồng	Cách thức ký hợp đồng (Hợp đồng khung/hợp đồng trực tiếp)
I. Tên đơn vị mua sắm													
1. Dự toán mua sắm 1													
1.1. Tên gói thầu 1													
1.2. Tên gói thầu 2													
....													
Tổng cộng I													
II. Tên đơn vị mua sắm													
1. Dự toán mua sắm 1													
1.1. Tên gói thầu 1													
1.2. Tên gói thầu 2													
....													
Tổng cộng II													
III. Tổng cộng (I+II+...)													

Ghi chú: Mua sắm tập trung tổng hợp tại biểu này đồng thời tổng hợp tại Biểu 2.1 và 2.2

_____, ngày ____ tháng ____ năm

Người báo cáo

(Họ tên, số điện thoại, địa chỉ email)

PHỤ LỤC 2
BIỂU 2.7A

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU CÁC GÓI THẦU THUỘC TRƯỜNG HỢP ÁP DỤNG ĐẦU THẦU QUA MẠNG 100% (*)

(Theo điểm a khoản 1 Điều 37 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT)

Đvt: Triệu đồng

THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU		ĐẦU THẦU RỘNG RÃI (1)				CHÀO HÀNG CẠNH TRANH (2)				TỔNG (1) + (2)				Ghi chú
		Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch (giá gói thầu - giá trúng thầu)	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch (giá gói thầu - giá trúng thầu)	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	
1. Phi tư vấn	KQM													
	QM													
2. Tư vấn	KQM													
	QM													
3. Mua sắm hàng hóa	KQM													
	QM													
4. Xây lắp	KQM													
	QM													
Tổng cộng														
Tổng cộng KQM														
Tổng cộng QM														

25

PHỤ LỤC 2
BIỂU 2.7B

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU CÁC GÓI THẦU ÁP DỤNG HÌNH THỨC ĐẤU THẦU RỘNG RÃI, CHÀO HÀNG CẠNH TRANH (*)

(Theo điểm b khoản 1 Điều 37 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT)

Đơn: Triệu đồng

QUA MẠNG/KHÔNG QUA MẠNG		ĐẤU THẦU RỘNG RÃI (1)				CHÀO HÀNG CẠNH TRANH (2)				TỔNG (1) + (2)				Ghi chú
		Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch (giá gói thầu - giá trúng thầu)	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch (giá gói thầu - giá trúng thầu)	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	
1. Phí tư vấn	KQM													
	QM													
2. Tư vấn	KQM													
	QM													
3. Mua sắm hàng hóa	KQM													
	QM													
4. Xây lắp	KQM													
	QM													
TỔNG CỘNG	TÔNG													
	KQM													
	QM													
Tỷ lệ % tổng số gói thầu QM/Tổng số gói thầu		#DIV/0!				#DIV/0!				#DIV/0!				
Tỷ lệ % tổng giá trị gói thầu QM/Tổng giá trị gói thầu		#DIV/0!				#DIV/0!				#DIV/0!				

(*) Bảng biểu tổng hợp số liệu các gói thầu theo điểm b khoản 1 Điều 37 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT: Việc tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng trong năm phải bảo đảm tổng số lượng gói thầu đạt tối thiểu 80% số lượng gói thầu và tối thiểu 70% tổng giá trị gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh, trừ gói thầu hỗn hợp, gói thầu áp dụng phương thức hai giai đoạn một túi hồ sơ, hai giai đoạn hai túi hồ sơ.

- Số liệu tổng hợp các gói thầu đã và đang triển khai. Đối với các gói thầu đang triển khai, đơn vị nhập tổng giá gói thầu là giá trị gói thầu tại thời điểm phát hành Hồ sơ mời thầu; tổng giá trúng thầu là số ước bằng tổng giá trị gói thầu.

- Lũy kế số liệu báo cáo từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm báo cáo.